THỊ XÃ DUYÊN HẢI-TỈNH TRÀ VINH

QUY HOẠCH PHÂN KHU TRƯỜNG LONG HÒA, THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

(Được phê duyệt kèm Quyết định số 653/QĐ-UBND tỉnh Trà Vinh ngày 11/05/2023 của Ủy Ban nhân dân thị xã Duyên Hải)

RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH:

RANH GIỚI KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH LÀ RANH ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH XÃ TRƯỜNG LONG HÒA, THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH.

KHU VỰC ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI TỨ CẬN NHƯ SAU:

- PHÍA ĐÔNG : GIÁP BIỂN ĐÔNG;
- PHÍA TÂY : GIÁP PHƯỜNG 1, PHƯỜNG 2;
- PHÍA NAM : GIÁP XÃ DÂN THÀNH.
- PHÍA BẮC : GIÁP XÃ LONG HỮU VÀ XÃ HIỆP THẠNH;

\+ QUY MÔ: 4.492,36 HA.

CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT CHÍNH:

- QUY MÔ DIỆN TÍCH: 4.492,37ha.
- QUY MÔ DÂN SỐ: 17.000 người *(đến năm 2040 - theo ĐH QHC).*
- *MẬT ĐỘ XÂY DỰNG TOÀN KHU: khoảng 6,65%.*
- *TẦNG CAO: 1-9 tầng (cho phép cao hơn 9 tầng đối với công trình làm điểm nhấn cho khu vực - nhưng không quá 45m).*
- *CHỈ TIÊU ĐẤT DÂN DỤNG:*
  - *+CHỈ TIÊU DẤT ĐƠN VỊ Ở: 45,0 m²/người;*
  - *+CHỈ TIÊU CÂY XANH ĐVỞ: 2,0 m²/người;*

B

0 m 500 1000

GHI CHÚ

Nhóm nhà ở; Hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ; Làng xóm, dân cư nông thôn; Y tế; Văn hóa; Thể dục thể thao; - Trường THPT; - Trường THCS, tiểu học, mầm non; Cây xanh sử dụng công cộng; Cây xanh sử dụng hạn chế; Cây xanh chuyên dụng; Sản xuất công nghiệp, kho bãi; Khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng; Đào tạo, nghiên cứu; Cơ quan, trụ sở; Khu dịch vụ; Giao thông; Ranh quy hoạch; Di tích, tôn giáo; An ninh; Quốc phòng; Đất bãi đỗ xe; Nghĩa trang; Hạ tầng kỹ thuật khác; Sản xuất nông nghiệp; - Rừng phòng hộ; - Rừng sản xuất; Nuôi trồng thủy sản; Chưa sử dụng; Sông, suối, kênh, rạch; Mặt nước ven biển; Khu dịch vụ du lịch; Ranh phân khu; Ranh ấp; Ranh dự án; Chỉ giới xây dựng

GHI CHÚ:

TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH; CÔNG TRÌNH TM - CHỢ; CÔNG TRÌNH VĂN HÓA; THỂ DỤC THỂ THAO; BƯU ĐIỆN; TRƯỜNG THPT; TRƯỜNG THCS; TRƯỜNG TIỂU HỌC; TRƯỜNG MẦM NON; TÔN GIÁO, DI TÍCH

XÃ HIỆP THẠNH; PHƯỜNG 1; PHƯỜNG DÂN THÀNH; ẤP BA ĐỘNG; ẤP NHÀ MÁT; ẤP KHOÁN TIỀU; ẤP CỒN TÀU; ẤP CỒN TRỨNG; SÔNG LONG TOÀN; SÔNG LÁNG CHIM; ĐƯỜNG TỈNH 915E; QUỐC LỘ 53B (LỘ GIỚI 47M); QL.53B (LG: 47M); TUYẾN ĐÔNG TÂY KHU LỘ GIỚI 36M; ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 25M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 36M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 30M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 20M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 15M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 12M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 9M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 7M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 6M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 5M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 4M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 3M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 2M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 1M); ĐƯỜNG BỜ BIỂN (LỘ GIỚI 0